

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HÓA
Bản án số:157/2017/HSST
Ngày: 13/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Xuân Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Mai Đức Danh
2. Ông Nguyễn Thế Anh
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Trịnh Huy Thuận - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:* Bà Hà Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2017/TL-HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đình M - Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn S, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hoá

Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ văn hoá: 3/12

Con ông: Hoàng Đình B, SN 1958 và bà Lê Thị H, SN 1959

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Ngày 15/6/2017 Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 1.200.000 đồng.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/9/2017 cho đến nay - Có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại :**

- Anh Lê Xuân C – Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Thanh Hoá

- Chị Nguyễn Thị B – Sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: Thôn S, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hoá

- Chị Phạm Thị T – Sinh năm 1990 (có mặt)

Trú tại: Thôn S, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hoá

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Đình M bị viện Kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 11/8/2017 Hoàng Đình M đi từ nhà mình ở thôn S, xã H, huyện G, tỉnh Thanh Hóa đến cửa hàng điện thoại của gia đình anh Lê Xuân C ở thôn V, xã B, huyện G, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến nơi, M đi vào quán quan sát không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đi lại phía cửa hàng thấy có một chiếc tủ kính, cửa tủ không khóa, tủ được đặt ở gian ngoài của quán. Bên trong đặt rất nhiều điện thoại, trong đó có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu bạc. Mạnh đã lấy chiếc điện thoại trên rồi bỏ vào cặp quần bên trái và đi về nhà. Khi đi về đến gần nhà, M gặp anh Nguyễn Trung V Sinh năm 1992 (người ở cùng thôn) thì M nhờ anh V chở đi đến cửa hàng điện thoại T do anh Lê Hữu T Sinh năm 1981 ở thôn N, xã L, huyện G bán với giá 250.000đ và lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tại kết luận định giá tài sản số: 104 ngày 29/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện G kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, bản quốc tế 16GB có giá trị còn lại là: 4.200.000đ.

Quá trình điều tra Hoàng Đình M khai nhận, ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên còn 02 hàng vi trộm cắp tài sản khác.

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ ngày 07/8/2017 Hoàng Đình M đi từ nhà mình đến nhà chị Nguyễn Thị B SN: 1981 ở thôn S, xã H, huyện G, khi đi đến nơi thấy cửa chính không khóa, không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M quan sát thấy có một chiếc Giường ở phòng khách có một chiếc điện thoại samsung Galaxy J3 để ở phía đuôi Giường liền lấy bỏ vào túi quần mang đi. Hoàng Đình M đã mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại của anh Đỗ Thanh T SN: 1989 ở thôn L, xã L, huyện G bán với giá: 900.000đ và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 14/8/2017 Hoàng Đình M đi ngang qua nhà chị Phạm Thị T, SN: 1990 ở cùng thôn S, xã H, huyện G, cửa chính nhà chị T khóa nhưng ở cửa sổ bên cạnh có treo một chùm chìa khóa nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đi vào lấy chùm chìa khóa rồi mở cửa chính đi vào trong nhà. Quan sát trên Giường trong phòng khách có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng liền lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Sau đó M mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại của anh Lê Vinh P Sinh năm: 1983 ở thôn V, xã H, huyện G bán với giá: 1.500.000đ, số tiền trên đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số: 119 ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện G kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J3, màu trắng có giá trị còn lại là: 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động OPPO F1S, màu hồng giá trị còn lại là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Đối với Lê Hữu T, Lê Văn P và Đỗ Thanh T là những người đã mua đã mua điện thoại của Hoàng Đình M. Tuy nhiên khi mua không biết đây là tài sản do M trộm cắp nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Nguyễn Trung V là người đã dùng xe mô tô chở M đi bán chiếc điện thoại Iphone 6 nhưng V không biết là đi bán điện thoại trộm cắp và không tham gia nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Vật chứng của vụ án:

01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu bạc; 01 chiếc điện thoại samsung Galaxy J3, màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động OPPO F1S, màu hồng các chủ cửa hàng sau khi mua đã bán lại cho các khách hàng lạ mặt nên Cơ quan điều tra không xác minh được.

Về dân sự: anh Lê Xuân C, chị Nguyễn Thị B và chị Phạm Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường lại giá trị tài sản đã bị trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 162/CTr-VKS ngày 03/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia để xét xử bị cáo Hoàng Đình M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.
- Người bị hại chị Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.
- Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí HSST. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Xuân C và chị Nguyễn Thị B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Đình M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định:

Vụ thứ nhất: Khoảng 7h00 ngày 7/8/2017 tại thôn S, xã H, huyện G bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình chị Nguyễn Thị B 01 chiếc điện thoại samsung Galaxy J3. Hội đồng định giá tài sản đã định giá chiếc điện thoại trên là 1.500.000 đồng.

Vụ Thứ 2: Khoảng 7h45 phút ngày 11/8/2017 tại thôn V, xã B, huyện G bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào cửa hàng của anh Lê Xuân C trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu bạc. Hội đồng định giá tài sản đã định giá chiếc điện thoại trên là 4.200.000 đồng.

Vụ Thứ 3: Khoảng 8h00 phút ngày 14/8/2017 tại thôn S, xã H, huyện G bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà gia đình chị Phạm Thị T trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng. Hội đồng định giá tài sản đã định giá chiếc điện thoại trên là 3.000.000 đồng

Toàn bộ số tài sản bị cáo trộm cắp được, bị cáo đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS.

Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ không ai có quyền xâm phạm nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, lén lút trộm cắp tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp, trong một thời gian ngắn đã thực hiện 3 hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, vì vậy tất cả các hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đều cấu thành tội phạm, vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS giảm nhẹ cho bị cáo một phần để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

* Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho những người bị hại vì vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị B 01 chiếc điện thoại samsung Galaxy J3 trị giá 1.500.000 đồng. Bồi thường cho anh Lê Xuân C 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 trị giá 4.200.000 đồng. Chị Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

* Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình M phạm tội "Trộm cắp tài sản"

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự .

* Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2017.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng khoản 1 điều 584, khoản 1 điều 589, BLDS.

Buộc bị cáo Hoàng Đình M bồi thường cho chị Nguyễn Thị B 01 chiếc điện thoại samsung Galaxy J3 trị giá 1.500.000 đồng. Bồi thường cho anh Lê Xuân C 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 trị giá 4.200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, Chi cục Thi hành án ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Hoàng Đình M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản sao bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng Giám đốc án TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Cơ quan Thi hành án Tĩnh Gia;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ngô Xuân Dũng